

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2019/HS-PT

Ngày: 15-7-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Thái Quang Hải**

Các Thẩm phán: Ông **Nguyễn Văn Trinh**

Ông **Nguyễn Hoàng Quí**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Đặng Thị Giang** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông **Bùi Trung Nam** – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 79/2019/TLPT-HS ngày 03 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Văn S do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 11/2019/HS-ST ngày 26 tháng 4 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Thới Lai.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Văn S, sinh năm: 1995.

Trú tại: ấp X, xã Y, huyện Z, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 02/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M và bà Nguyễn Thị N.

Tiền án: 03 lần:

Ngày 21/01/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ xử phạt 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, chấp hành xong án phạt tù ngày 14/4/2014;

Ngày 10/02/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong án phạt tù ngày 12/11/2015;

Ngày 19/02/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong án phạt tù ngày 18/9/2018.

Tiền sự: Chưa.

Bị bắt ngày 25/01/2019. Có mặt.

Người bị hại trong vụ án không có kháng cáo.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 00 phút ngày 25/01/2019, Nguyễn Văn S thuê một xe mô tô khách của một người lạ chở S đi hướng vào xã T rồi theo tỉnh lộ 919 về hướng Cờ Đỏ. Đến khu vực ấp L, xã B, huyện H, khi đi qua nhà anh Võ Duy A khoảng 50m nhìn thấy nhà anh A đóng cửa rào khóa ngoài, biết không có ai bên trong, S kêu người chạy xe dừng lại để S vào nhà người thân. Sau đó, S trèo rào vào trong khu vực nhà anh A thấy không có ai, tiếp tục xô cửa vào nhà bếp, thấy tất cả các cửa trong đều khóa, S nhặt được một thanh sắt hình hộp có sẵn trong nhà dùng để cạy khung cửa sổ rồi trèo vô phòng ngủ tìm tài sản nhưng trong phòng này không có tài sản. S trở ra ngoài tìm thấy một cây kéo, một con dao, một cây búa để tiếp tục qua các phòng khác tìm tài sản. S cạy được cửa và đi ra phòng khách nhìn thấy cái điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J3 của anh A đang sạc, S lấy điện thoại và dây sạc cất vào túi quần, sau đó định tiếp tục cạy cửa một phòng ngủ khác để tìm tài sản thì nghe bên ngoài có người nói chuyện biết bị phát hiện nên trèo ra bên ngoài chạy trốn và bị bắt quả tang.

Định giá tài sản chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J3 có giá 1.500.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 11/2019/HSST ngày 26/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện Thới Lai đã tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Văn S 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/01/2019.

Ngoài ra, bản án còn tuyên phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi tuyên án sơ thẩm, vào ngày 06/5/2019, bị cáo Nguyễn Văn S có đơn kháng cáo xin được giảm án.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn S thừa nhận ngày 25/01/2019 có hành vi trộm cắp tài sản của anh Võ Duy A và bị bắt quả tang. Bị cáo kháng cáo xin được giảm án với lý do hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính phải nuôi mẹ già.

Kiểm sát viên đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm. Các lý do kháng cáo của bị cáo đã được cấp sơ thẩm xem xét. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không

cung cấp tình tiết giảm nhẹ mới nên không có cơ sở xem xét kháng cáo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét đơn kháng cáo:

Bị cáo làm đơn kháng cáo đúng quy định về hình thức và thời hạn nên yêu cầu kháng cáo được xem xét theo thủ tục xét xử phúc thẩm.

[2] Xét nội dung kháng cáo:

Qua xem xét hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo và các chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án, đã đủ cơ sở xác định ngày 25/01/2019, lợi dụng nhà của anh Võ Duy A không có ai ở nhà, bị cáo đã cạy cửa đột nhập vào trộm cắp tài sản của bị hại, bị cáo lấy được 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J3. Xác định giá trị tài sản bị cáo lấy trộm là 1.500.000 đồng. Tuy giá trị tài sản bị cáo lấy trộm dưới 2.000.000 đồng, nhưng do bị cáo đã bị kết án về tội này chưa được xóa án tích, nên xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có cơ sở.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác. Bản thân bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị kết án về hành vi chiếm đoạt tài sản, bị cáo vẫn không cải sửa bản thân mà bất chấp pháp luật thực hiện hành vi phạm tội. Với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo thì việc áp dụng hình phạt cách ly bị cáo ra khỏi xã hội có thời hạn tương xứng để răn đe, giáo dục đối với bị cáo là cần thiết.

Mức án mà cấp sơ thẩm tuyên đối với bị cáo là phù hợp. Các tình tiết giảm nhẹ đã được cấp sơ thẩm xem xét áp dụng. Hội đồng xét xử thống nhất không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của Kiểm sát viên.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn S** phạm tội “**Trộm cắp tài sản**”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: **Nguyễn Văn S 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng** tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/01/2019.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành.

Bị cáo phải nộp 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND CC tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Cần Thơ;
- Trại tạm giam;
- Cơ quan tổ tụng huyện Thới Lai;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Thái Quang Hải